

Bản án số: 152/2021/HSST
Ngày: 29/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân : Ông Luân Văn Lý

Ông Trịnh Văn Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2021/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đàm Việt N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 25/02/1974; Nơi sinh: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Đàm Thanh P - sinh năm 1933 (đã chết); con bà: Đinh Thị T - sinh năm 1933 (trú tại: tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng); Anh, chị em ruột: Bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Phạm Thanh N - sinh năm 1977; Con: có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007), cùng trú tại tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 22/11/2013, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 14/7/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ cuối tháng 06 năm 2021, Đàm Việt N (sinh ngày 25/02/1974; Hộ khẩu thường trú: tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) bắt đầu ghi số lô, số đề cho khách dưới hình thức khách đến ghi trực tiếp tại nhà riêng của N, cụ thể: Với khách chơi lô N lấy mỗi điểm lô 23.000đ (*hai mươi ba nghìn đồng*), tỷ lệ được thua là 1/80, tương ứng nếu khách trúng một điểm lô thì được 80.000đ (*tám mươi nghìn đồng*); khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của 27 giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Với khách chơi đề, tỷ lệ được thua là 1/70, tương ứng nếu đánh trúng 1.000đ (*một nghìn đồng*) tiền đề sẽ được 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*); khách trúng đề là khách đánh trúng hai số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc của ngày hôm đó và khách chơi đề sẽ được N cắt lại 20% số tiền khách chơi. Đối với khách chơi “ba càng” tỷ lệ được thua là 1/350, tương ứng khách trúng 1.000đ (*một nghìn đồng*) sẽ được trả 350.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*); khách chơi trúng “ba càng” là có số trùng với ba số cuối của giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Khi có khách đến mua số lô, số đề N sẽ ghi các con số ra 01 tờ giấy nhỏ do N tự tạo (gọi là cấp lô đề) và sử dụng giấy than để in thành 02 cặp đề mỗi bên giữ 01 cặp.

Sau khi ghi số lô, số đề cho khách, N sẽ tổng hợp cả nội dung lô đề của khách chơi và khoảng 18 giờ hàng ngày sẽ có 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi (N không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) đến lấy cấp và thanh toán tiền thắng thua tại nhà N. N và người đàn ông đó có thỏa thuận khi N ghi lô đề (thư ký đề) sẽ được thanh toán 4,5% tổng số tiền khách chơi đề, với mỗi điểm lô N sẽ được hưởng thêm 800đ (*tám trăm đồng*), đối với “ba càng” N hưởng 10% (*mười phần trăm*) của tổng số tiền ghi được.

Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/7/2021 tại tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Đàm Việt N đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 12 cặp đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 12; Số tiền 2.100.000đ (*hai triệu một trăm ngàn đồng*) thu giữ trên người N. Hồi 19 giờ cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét chỗ ở của Đàm Việt N tại tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, phát hiện và thu giữ: 25 cặp đề ngày 14/7/2021, được đánh số từ 01 đến 25, thu giữ tại quầy bán thuốc; Số tiền 2.610.000đ (*hai triệu sáu trăm mười ngàn đồng*) trong ví để trong ngăn kéo tủ phòng khách; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A5, màu vàng, điện thoại cũ, đã qua sử dụng trên tủ quầy thuốc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành kiểm tra nội dung các cấp ghi số lô, số đề đã thu giữ, xác định được như sau:

Ngày 12/7/2021 N bán được 20 điểm lô x 23.000đ = 460.000đ, hưởng lợi 16.000đ; bán được 690.000đ tiền đề hưởng lợi số tiền 31.050đ và 60.000đ tiền khách mua “ba càng” hưởng lợi số tiền 6.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, ngày 12/7/2021 khách trúng 5.000đ tiền đề x 70.000đ = 350.000đ; khách trúng 19 điểm lô x 80.000đ = 1.520.000đ. Như vậy số tiền mà N đã đánh bạc là 3.080.000đ, được hưởng lợi số tiền 53.050đ.

Ngày 13/7/2021 N bán được 105 điểm lô x 23.000đ = 2.415.000đ, hưởng lợi 84.000đ; bán được 1.886.000đ tiền đề hưởng lợi số tiền 84.870đ và 20.000đ tiền khách mua “ba càng” hưởng lợi số tiền 2.000đ. Đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc thì ngày 13/7/2021 khách trúng 71.000đ tiền đề x 70.000đ = 5.670.000đ; khách trúng 40 điểm lô x 80.000đ = 3.200.000đ. Như vậy số tiền mà N đã đánh bạc là 13.191.000đ, được hưởng lợi số tiền 170.870đ.

Ngày 14/7/2021 N bán được 109 điểm lô x 23.000đ = 2.507.000đ, hưởng lợi 87.200đ; bán được 3.639.000đ tiền đề hưởng lợi số tiền 163.775đ và 35.000đ tiền khách mua “ba càng” tương ứng hưởng lợi số tiền 3.500đ. Tại thời điểm đó, chưa có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc của ngày 14/7/2021. Như vậy số tiền mà N đã đánh bạc là 6.181.000đ, được hưởng lợi số tiền 254.475đ.

Ngoài ra còn cấp đề số 07 không ghi ngày tháng N bán được 310.000đ tiền đề, hưởng lợi số tiền 13.950đ.

Với hành vi trên, bị cáo Đàm Việt N đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố. Tại bản Cáo trạng số: 139/CT-VKSTP ngày 04/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Việt N về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ. Đối với vật chứng bị thu giữ: bị cáo yêu cầu được trả lại số tiền 2.610.000đ (*Hai triệu sáu trăm mười nghìn đồng*) và 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A5). Đối với số tiền 2.100.000đ là tiền do bị cáo thu được từ việc ghi lô, đề trái phép ngày 14/7/2021 nên bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đàm Việt N về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đàm Việt N phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt chính: đề nghị phạt tiền bị cáo N từ 30 đến 40 triệu đồng. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.100.000đ (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) tiền Việt Nam do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả lại cho bị cáo số tiền 2.610.000đ (*Hai triệu sáu trăm mười nghìn đồng*), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 màu vàng.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/7/2021 tại tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Đàm Việt N đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. N đã đánh bạc từ ngày 12/7/2021 đến ngày 14/7/2021 với số tiền đánh bạc, cụ thể như sau: Ngày 12/7/2021 là 3.080.000đ được hưởng lợi số tiền 53.050đ; Ngày 13/7/2021 là 13.191.000đ, được hưởng lợi số tiền 170.870đ; Ngày 14/7/2021 là 6.181.000đ, được hưởng lợi số tiền 254.475đ; Cáp đề số 07 (không ghi ngày tháng) là 310.000đ tiền đề, hưởng lợi số tiền 13.950đ.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích kiếm lời. Số tiền dùng để đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề trị giá trên 5.000.000đ (*Năm triệu đồng chẵn*). Do vậy, hành vi của bị cáo Đàm Việt N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu, ngày 22/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật nên cần có hình phạt nghiêm khắc xử lý đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong 02 (hai) ngày 13 và 14/7/2021 số tiền bị cáo dùng để đánh bạc trên 5.000.000đ (năm triệu đồng) nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội. Mặt khác, sau khi bị bắt quả tang, bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 14/7/2021 đến phiên tòa hôm nay. Thời gian tạm giam này đã có tác dụng trong việc giáo dục, cải tạo bị cáo. Do đó, cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước, lại có tác dụng răn đe đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy:

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen (màn hình cảm ứng) có số IMEI: 356203/09/183956/3 (số IMEI kiểm tra ở đằng sau máy), điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 (màn hình cảm ứng) theo quyết định chuyển vật chứng là màu vàng, thực tế khi nhận là màu vàng đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 2.100.000đ (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) thu giữ đối với bị cáo N. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đây là số tiền do bị cáo thu được từ việc ghi lô, đề trái phép ngày 14/7/2021 nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền còn lại là 2.610.000đ (*Hai triệu sáu trăm mười nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng số 02 ngày 06 tháng 10 năm 2021.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với những khách trực tiếp tới ghi sổ lô đề và người đàn ông khoảng 30 tuổi hàng ngày đến lấy cắp đề để thanh toán tiền thắng thua với N, N đều không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Đàm Việt N phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Đàm Việt N 30 (Ba mươi) triệu đồng. Trả tự do cho bị cáo Đàm Việt N tại phiên tòa.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Đàm Việt N số tiền 2.100.000đ (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) trong số tiền Việt Nam: 4.710.000đ (*Bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng*) bị thu giữ. Cơ quan Công an thành phố Cao Bằng đã chuyển số tiền trên vào tài khoản: 3949.0.01035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng theo ủy nhiệm chi ngày 05/10/2021.

Trả lại cho bị cáo Đàm Việt N:

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Pro màu đen (màn hình cảm ứng) có số IMEI: 356203/09/183956/3 (số IMEI kiểm tra ở đằng sau máy), điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A5 (màn hình cảm ứng) theo quyết định chuyển vật chứng là màu vàng, thực tế khi nhận là màu vàng đồng có số IMEI1: 354021/08/377405/7 (số IMEI kiểm tra ở đằng sau máy), điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ số tiền 2.610.000đ (*Hai triệu sáu trăm mười nghìn đồng*) trong số tiền Việt Nam: 4.710.000đ (*Bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng*). Cơ quan Công an thành phố Cao Bằng đã chuyển số tiền trên vào tài khoản: 3949.0.01035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng theo ủy nhiệm chi ngày 05/10/2021.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 02 ngày 06/10/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Đàm Việt N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh